

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Số: 08/2024/QĐCNHGT-DS

C, ngày 16 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng Thương mại cổ phần C và ông Lê Thành N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Ngân hàng Thương mại cổ phần C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 11 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1/ Người khởi kiện: **Ngân hàng thương mại cổ phần C**

Trụ sở: Số 41 (Tầng trệt, tầng lửng, tầng 1,2 toà nhà) và số 45 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn Tuấn; Chức vụ: Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo uỷ quyền của Ngân hàng TMCP C:

1.1 Ông Trịnh Đức Quốc T, sinh năm 1975.

1.2 Ông Trương Vĩnh N, sinh năm 1974.

1.3 Ông Nguyễn Vĩnh Q, sinh năm 1989

Cùng địa chỉ: Tầng 1 và 2 Toà nhà Hoà Bình Building, 14-16B Hoà Bình, phường A, quận B, thành phố Cần Thơ.

Văn bản uỷ quyền số: 08/2024/UQ-OCB ngày 13/8/2024

2/ Người bị kiện:

2.1 Ông **Lê Thành N**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: 18/72, Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường A, quận T, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ liên hệ: 37 đường D3, KDC A, khu vực Y, phường E, quận C, thành phố Cần Thơ.

2.2 Bà **Trần Thị Thủy T**, sinh năm 1983

Địa chỉ: 100D Lê Văn Duyệt, phường 1, quận R, thành phố Y.

Địa chỉ liên hệ: 37 đường D3, KDC E, khu vực u, phường Y, quận C, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo uỷ quyền của bà Trần Thị Thủy T: Ông **Lê Thành N**, sinh năm 1984. Văn bản uỷ quyền ngày 14/10/2024.

Địa chỉ: 18/72, Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường A, quận T, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ liên hệ: 37 đường D3, KDC A, khu vực Y, phường E, quận C, thành phố Cần Thơ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 28 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về nợ: Ông Lê Thành N và bà Trần Thị Thủy T đồng ý thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Csố tiền tạm tính đến ngày 28/11/2024 là **9.097.994.157 đồng** (Chín tỷ, không trăm chín mươi bảy triệu chín trăm chín mươi bốn nghìn một trăm năm mươi bảy đồng). Trong đó: Nợ gốc: 8.027.390.024 đồng; Nợ lãi trong hạn: 41.528.231 đồng; Nợ quá hạn: 940.309.270 đồng; Nợ thẻ: 88.766.650 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 28/11/2024, ông Lê Thành N, bà Trần Thị Thủy T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng, hợp đồng sửa đổi, bổ sung, hợp đồng mở thẻ tín dụng, khế ước nhận nợ đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

- Về phương án trả nợ: Ngân hàng Thương mại cổ phần C và ông Lê Thành N, bà Trần Thị Thủy T thống nhất giải quyết tại Cơ quan thi hành án.

- Ông Lê Thành N và bà Trần Thị Thủy T không có khả năng thanh toán trong thời gian tự nguyện thi hành án thì Ngân hàng Thương mại cổ phần C có quyền đề nghị phát mãi các tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0096.01/2022/PXK/HĐTC ngày 26/04/2022; Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 0097.01/2022/PXK/HĐTC ngày 22/04/2022; Hợp đồng thế

chấp quyền sử dụng đất số 0115.01/2022/PXK/HĐTC ngày 18/05/2022, các tài sản gồm:

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số: 2908, tờ bản đồ số 01, tọa lạc tại đường Huỳnh Thị Nữ, khu vực Yên Hạ, phường Thường Thạnh, quận C, thành phố Cần Thơ; Diện tích 131,3m²; Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị; Thời hạn sử dụng: Lâu dài. Căn cứ theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 478491, số vào sổ cấp GCN: CS12180 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 08/03/2021, cập nhật chủ sở hữu gần nhất ngày 25/04/2022 cho ông Lê Thành N.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số: 2567, tờ bản đồ số 01, tọa lạc tại khu vực Yên Hạ, phường Thường Thạnh, quận C, thành phố Cần Thơ; Diện tích 136,9m²; Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm; Thời hạn sử dụng: Đến ngày 23/8/2067. Căn cứ theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 479000, số vào sổ cấp GCN: CS12240 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 16/03/2021, cập nhật chủ sở hữu gần nhất ngày 25/04/2022 cho ông Lê Thành N.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số: 2149, tờ bản đồ số 05, tọa lạc tại đường Huỳnh Thị Nữ, khu vực Thạnh Phú, Phường Thường Thạnh, quận C, thành phố Cần Thơ; Diện tích 337,1m²; Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; Mục đích sử dụng: Đất ở 100m², đất trồng cây lâu năm 237,1m²; Thời hạn sử dụng: Đất ở lâu dài, đất trồng cây lâu năm đến ngày 30/10/2051. Căn cứ theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CP 184720, số vào sổ cấp GCN: CS08196 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 01/10/2018, cập nhật chủ sở hữu gần nhất ngày 21/04/2022 cho ông Lê Thành N.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất thửa đất số: 1357, tờ bản đồ số 01, tọa lạc tại đường Huỳnh Thị Nữ, khu vực Yên Hạ, phường Thường Thạnh, quận C, thành phố Cần Thơ; Diện tích 198,1m²; Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng; Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị; Thời hạn sử dụng: Lâu dài. Căn cứ theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CU 283038, số vào sổ cấp GCN: CS10521 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường thành phố Cần Thơ cấp ngày 20/01/2020, cập nhật chủ sở hữu gần nhất ngày 18/05/2022 cho ông Lê Thành N.

- Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Chi phí xem xét thẩm định 3.950.000 đồng. Ông Lê Thành N, bà Trần Thị Thủy T đồng ý tự nguyện chịu toàn bộ chi phí

này. Ngân hàng Thương mại cổ phần C đã tạm ứng trước nên ông Lê Thành N, bà Trần Thị Thủy T phải có nghĩa vụ trả lại số tiền 3.950.000 đồng cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND Q. C;
- THADS Q. C;
- Lưu TA.

Bùi Trung Hiến